

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHON THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 19/2023/HSST

Ngày: 13 - 3 - 2023 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHON THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hoài

Bà Hồ Thị Xuân Thiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:18/2023/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXX - HS ngày 01/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, tại Campuchia; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ E, ấp F, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: 01/12; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); Vợ Nguyễn Thị D; Con: Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1995, Nguyễn Tiến Đ2, sinh năm 2004 và Nguyễn Ngọc Thảo N, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân (Ngày 01/12/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long (Nay là thị xã B), tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ chất nổ” theo Bản án số 79/HSST); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn T là người sử dụng ma túy từ năm 2017, thông qua việc sử dụng trái phép chất ma túy thì T biết một đối tượng Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, cư trú: ấp P, xã A, huyện H, Bình Phước là người bán ma túy đá nên T lấy số điện thoại của L (số điện thoại 0855054451) và nhiều lần liên lạc mua ma túy đá của L về cất giữ tại nhà để sử dụng dần. Cách thức mua như sau: Khi cần ma túy sử dụng thì T gọi điện thoại cho L nói số tiền mua, sau khi thoả thuận xong thì L yêu cầu T chuyển tiền mua ma túy cho L qua tài khoản Momo theo số điện thoại của L (trung bình mỗi lần T mua với số tiền 700.000 đồng), T chuyển tiền mua ma túy xong thì L là người chọn địa điểm đặt ma túy rồi chỉ điểm để cho T đến lấy.

Với cách thức trên, vào trưa ngày 17/10/2022, T tiếp tục gọi điện mua ma túy đá của L với số tiền 700.000 đồng, L bỏ ma túy vào gói thuốc lá rồi đặt ở khu vực cầu S - Thuộc ấp E, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước rồi gọi điện thoại chỉ điểm đặt ma túy, theo đó T đến lấy ma túy đem về cất giữ tại nhà của T - Địa chỉ: Tổ E, ấp F, xã M, thị xã C, tỉnh Bình Phước, mục đích để sử dụng dần.

Khoảng hơn 10 giờ ngày 21/10/2022 tại nhà của T, T lấy dụng cụ và ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an xã M phát hiện bắt quả tang, qua kiểm cơ quan công an đã thu giữ các vật chứng sau: 01 (một) gói Nylon khoá miết kích thước 4.5 cm x 3.3 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (nghĩ là ma túy); 01 (một) 01 chai nhựa không nhãn mác, nắp màu đỏ, trên nắp được đục thành 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp quẹt gas, 01 (một) đầu khò lửa và 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung, màu đen có sim số 0392387337.

Tại Kết luận giám định số: 249/KL(MT)-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 1,4474 gam.

Bản cáo trạng số: 26/CT - VKSCT ngày 31/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng tù, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 17/10/2022 T mua ma túy của đối tượng Nguyễn Văn L, sinh năm 1990, cư trú tại ấp P, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước với số tiền 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T mang về nhà cất dấu để sử dụng dần. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 21/10/2022 T lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để chuẩn bị hút thì bị lực lượng Công an xã M phát hiện bắt quả tang T cùng với bộ D1 sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa không nhãn mác, nắp màu đỏ, trên nắp được đục thành 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp quẹt gas; 01 (một) đầu khò lửa. Khám xét nơi ở của T, Cơ quan công an phát hiện 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng rắn. Tại Kết luận giám định số:

249/KL(MT)-KTHS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh B xác định tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon thu giữ tại nhà của bị cáo T là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,4474 gam. Hành vi cất dấu ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số: 26/CT-VKSCT, ngày 31/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 01/12/1999, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long (nay là thị xã B), tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ chất nổ” theo Bản án số 79/HSST, qua xác minh của cơ quan điều tra thì không xác định được bị cáo đã nộp số tiền án phí theo bản án nêu trên hay chưa do không có hồ sơ lưu trữ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai đã nộp số tiền án phí của bản án nêu trên. Do không chứng minh được bị cáo chưa nộp án phí tại bản án nêu trên nên cần thiết áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo xác định bị cáo đã nộp và đã được xoá án tích nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B bên trong có chứa 1,3536 gam ma túy đá cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa không nhãn mác, nắp màu đỏ, trên nắp được đục thành 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp quẹt gas, 01 (một) đầu khò lửa do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, màu đen bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Đối với đối tượng Nguyễn Văn L là người bán ma túy cho bị cáo T nhưng quá trình điều tra chưa xác minh đối tượng này nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B bên trong có chứa 1,3536 gam ma túy đá; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa không nhãn mác, nắp màu đỏ, trên nắp được đục thành 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh; 01 (một) hộp quẹt gas và 01 (một) đầu khò lửa.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) ĐTDĐ hiệu S màu đen của bị cáo Nguyễn Văn T.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
 - VKSND tỉnh Bình Phước
 - VKSND thị xã Chơn Thành;
 - CCTHADS thị xã Chơn Thành;
 - CA thị xã Chơn Thành;
 - UBND nơi cư trú của bị cáo;
 - Người tham gia tố tụng;
 - Lưu.TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh